

**CHỈ THỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về chấn chỉnh công tác xây dựng và ban hành văn bản
quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.**

Qua hơn hai năm thực hiện Chỉ thị số 27/2001/CT-UB ngày 28 tháng 9 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố đã đạt được một số kết quả nhất định, chất lượng văn bản từng bước được nâng cao. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số tồn tại như việc xây dựng chương trình ban hành văn bản không đúng thời hạn; quy trình phối hợp, soạn thảo chưa tốt; việc tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra kết quả thực hiện chưa toàn diện,... nên hiệu quả và tác dụng của văn bản vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Để chấn chỉnh và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời triển khai thi hành các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên và đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội bằng pháp luật; căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 12 năm 2002 và Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình đổi mới công tác xây dựng, ban hành và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố như sau :

1. Trình dự thảo văn bản :

1.1. Khi chuẩn bị các văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, Thủ trưởng các ngành, các cấp phải thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung đã được quy định tại Chỉ thị số 27/2001/CT-UB ngày 28 tháng 9 năm 2001 của Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm rà soát và yêu cầu các đơn vị bổ sung đầy đủ hồ sơ, dự thảo, nếu hồ sơ, văn bản được trình không đúng quy trình hoặc thiếu theo quy định tại Chỉ thị số 27/2001/CT-UB.

2. Tham gia góp ý kiến các dự thảo văn bản :

2.1. Đối với các dự thảo quan trọng, tùy theo tính chất và nội dung của văn bản, cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến đóng góp thông qua hội nghị hoặc thông qua việc gửi dự thảo lấy ý kiến trực tiếp các cá nhân, tổ chức có liên quan.

2.2. Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo và báo cáo, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Thành lập Ban soạn thảo :

3.1. Trong trường hợp văn bản có phạm vi áp dụng liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản ra quyết định thành lập Ban soạn thảo gồm các thành viên là đại diện cơ quan thẩm định, các sở - ngành và đoàn thể liên quan hoặc dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Ban soạn thảo nếu Ban soạn thảo do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng ban.

3.2. Ban soạn thảo có nhiệm vụ :

- Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến dự thảo;
- Tổ chức nghiên cứu thông tin, tư liệu có liên quan đến dự thảo;
- Chuẩn bị đề cương, biên soạn và chỉnh lý dự thảo;
- Tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo;
- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ trình theo quy định tại điểm 2, Chi thị số 27/2001/CT-UB.

4. Thành lập Ban thẩm định :

4.1. Đối với những dự thảo quan trọng liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân thì Sở Tư pháp thành lập Ban thẩm định dự thảo văn bản, có sự tham gia của Hội luật gia, Đoàn luật sư, Hiệp hội khoa học - kỹ thuật thành phố và một số chuyên gia, nhà khoa học am hiểu về lĩnh vực được văn bản điều chỉnh.

4.2. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thẩm định; báo cáo những vấn đề về nội dung dự thảo; hoặc phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức khảo sát thực tế.

4.3. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu ý kiến thẩm định, chỉnh lý dự thảo để trình Ủy ban nhân dân thành phố. Trong trường hợp có ý kiến khác với cơ quan thẩm định thì cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

5. Kiểm tra, xử lý văn bản :

5.1. Chậm nhất hai ngày kể từ ngày ký, các văn bản quy phạm pháp luật hoặc các văn bản hành chính khác mà nội dung có đặt ra các quy định (quy tắc xử sự chung) do Ủy ban nhân dân quận - huyện và sở - ngành ban hành phải được gửi đến các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội liên quan đến việc thực hiện và gửi đến Sở Tư pháp để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

5.2. Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra tất cả các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hành chính khác mà nội dung có các quy tắc xử sự chung do quận - huyện, sở - ngành ban hành trái với Hiến pháp, Luật và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bãi bỏ hoặc đình chỉ thi hành một phần hoặc toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật sai trái; theo dõi việc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản sai trái mà Ủy ban nhân dân thành phố đã quyết định.

6. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ thi hành văn bản quy phạm pháp luật :

6.1. Khi tham mưu đề nghị ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan soạn thảo văn bản phải xác định rõ trong tờ trình dự thảo văn bản các điều khoản và các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành mà nay trái với quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới.

6.2. Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân các cấp ban hành chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ bằng một văn bản quy phạm pháp luật do chính cơ quan đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ bằng một văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

6.3. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

7. Kinh phí hỗ trợ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật :

7.1. Kinh phí hỗ trợ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được bố trí trong ngân sách hàng năm của thành phố do Sở Tư pháp lập dự toán, quyết toán trên cơ sở tổng hợp dự toán của các sở - ngành và cân đối lại cho các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản theo kế hoạch, chương trình ban hành văn bản hàng năm của Ủy ban nhân dân thành phố.

7.2. Cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng nội dung, đúng chế độ. Ngoài ra, được chi hỗ trợ thêm trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo mức chi cụ thể như sau :

- Chi điều tra, khảo sát (nếu có) : Từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng/cuộc;

- Chi tổng kết, đánh giá tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến dự thảo văn bản : Từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng;

- Chi soạn thảo đề cương : Từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng;

- Chi nghiên cứu, soạn thảo văn bản : Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng;

- Chi soạn thảo tờ trình : Từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng;

- Chi báo cáo chuyên đề, báo cáo thẩm tra, thẩm định : Chủ trì 100.000 đồng/người/buổi; các thành viên tham dự 50.000 đồng/người/ buổi.

7.3. Giao Sở Tài chính hướng dẫn các ngành xây dựng dự toán, quyết toán kinh phí xây dựng văn bản, có trách nhiệm cân đối ngân sách, bảo đảm các chi phí cần thiết để hỗ trợ xây dựng văn bản do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và hàng năm phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Tư pháp tổ chức kiểm tra việc sử dụng kinh phí hỗ trợ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các ngành, các cấp thuộc thành phố.

Yêu cầu Thủ trưởng sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc phải báo cáo kịp thời để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng
- Bộ Tư pháp
- Thường trực Thành Ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Ban Cải cách hành chính thành phố
- Các sở - ngành thành phố
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện
- Báo, Đài
- VP HĐ-UB : CPVP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải

- Các Tổ NCTH
- Lưu (PC/L)